

CÔNG TY CỔ PHẦN SINH DƯỢC YTH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SINH DƯỢC YTH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: YTH BIOPHARMA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: YTH BIOPHARMA JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110833565

3. Ngày thành lập: 12/09/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 28 tập thể công ty 56, tổ 5, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 083 2318768

Fax:

Email: nhansu.yth@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
2.	Thu gom rác thải độc hại	3812
3.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
4.	Tái chế phế liệu	3830
5.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
6.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ bán buôn xe có động cơ đã qua sử dụng qua đấu giá)	4511
7.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ đấu giá ô tô và xe có động cơ khác.)	4512
8.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ đấu giá ô tô và xe có động cơ khác.)	4513
9.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
10.	Bán buôn thực phẩm	4632
11.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống không có cồn - Bán buôn bia - Bán buôn rượu	4633
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649(Chính)
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế thông thường loại A, B, C	4659
15.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Buôn bán hóa chất (Trừ hoá chất Nhà nước cấm, hóa chất phục vụ nông nghiệp)	4669
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
17.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
18.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
19.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
20.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống không có cồn - Bán lẻ bia - Bán lẻ rượu	4723
21.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc chữa bệnh; Bán lẻ dụng cụ y tế và đồ chỉnh hình; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh; Bán lẻ thuốc tân dược (kể cả thuốc thú y); Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình; Bán các loại thuốc đông y, thuốc nam	4772
22.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá)	4791
23.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ đấu giá)	4799
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt theo tuyến cố định	4931
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
27.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh kho bãi)	5210
28.	Bốc xếp hàng hóa	5224
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ tổ chức các hoạt động vận tải đường hàng không và hoa tiêu)	5229
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lưu trú	5510
31.	Cơ sở lưu trú khác	5590

32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
34.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)	5629
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)	5630
36.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
37.	Cho thuê xe có động cơ	7710
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
39.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
40.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
41.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
42.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ giáo dục tôn giáo và các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
43.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
44.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
45.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người bị thiếu năng, tâm thần và người nghiện	8720

6. Vốn điều lệ: 6.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 680.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HẢI YẾN	P 0705A, CC Green pearl, 378 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	408.000	4.080.000.000	60,000	0221760057 71	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	408.000	4.080.000.000	60,000		
2	NGUYỄN THỊ THANH TÁM	P1915- 50, ngõ 83 phố Ngọc Hồi, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	10,000	0301920058 00	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	68.000	680.000.000	10,000		

3	NGUYỄN MINH HẢO	Số 8, ngách 16 ngõ Hòa Bình 1, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	204.000	2.040.000.000	30,000	001178016731
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	204.000	2.040.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH HẢO

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 12/04/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001178016731

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 8, ngách 16 ngõ Hòa Bình 1, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 8, ngách 16 ngõ Hòa Bình 1, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội